



Rx – Thuốc kê đơn

# LUSFATOP®

Phloroglucinol / Trimethylphloroglucinol  
40.00 mg / 0.04 mg / 4 ml  
Dung dịch tiêm

**IDL**

Hộp 10 ống

10 ampoules

**LUSFATOP®**  
40.00 mg / 0.04 mg / 4 ml  
solution injectable.

Composition: Phloroglucinol/Trimethylphloroglucinol 40 mg/0.04 mg/4 ml  
Indications, dosage, administration and contraindications: Read the package leaflet inside.

Medicinal product subject to medical prescription.  
Read the package leaflet before use.  
Store below 30°C in original pack, away from light.

Specifications: In-house

Manufactured by: **DELPHARM TOURS**

Address : Rue Paul Langevin. BP 90241. 37172 Chambray-les-Tours Cedex, France.

Rx- Prescription drug

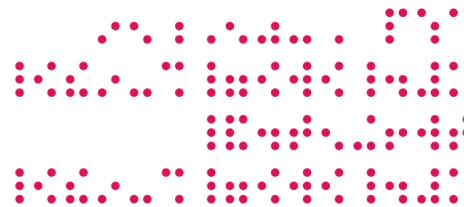
# LUSFATOP®

Phloroglucinol / Trimethylphloroglucinol  
40.00 mg / 0.04 mg / 4 ml  
solution injectable.

**IDL**

Box of 10 ampoules

Lot No (Số lô SX): ###-###-##  
Mfg. Date (Ngày SX): dd/mm/yyyy  
Exp. Date (Ngày HD): dd/mm/yyyy



Thành phần: Phloroglucinol/Trimethylphloroglucinol 40 mg/0.04 mg/4 ml.  
Chỉ định, liều dùng, cách dùng và chống chỉ định: Xem trong tờ HDSĐ thuốc kèm theo.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Bảo quản dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn chất lượng: Nhà Sản Xuất.  
VN.Reg.No (Số ĐK) : VN-####-##

DNNK:  
Địa chỉ:

**Solution for injection**

**LUSFATOP<sup>®</sup>**

Phloroglucinol/Trimethylphloro  
glucinol 40 mg/0.04 mg/4 ml.

Manufactured by:  
**DELPHARM TOURS.**

Lot.:

Mfg:

Exp:

Rx: Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

### **LUSFATOP**

Phloroglucinol / Trimethylphloroglucinol

40 mg / 0,04 mg / 4 ml

Dung dịch tiêm

#### **Đọc kỹ tờ hướng dẫn sử dụng này trước khi bắt đầu dùng thuốc**

- Hãy giữ tờ hướng dẫn sử dụng này vì có thể bạn sẽ cần đọc lại nó.
- Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.
- Thuốc này được kê đơn riêng cho bạn. Không được đưa cho người khác dùng. Điều đó có thể gây hại cho họ, ngay cả khi họ có triệu chứng tương tự với bạn.
- Nếu bất kì tác dụng phụ nào trở nên nghiêm trọng, hoặc nếu bạn gặp phải tác dụng phụ không được liệt kê trong tờ hướng dẫn sử dụng này, xin hãy thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

#### **CÔNG THỨC THUỐC**

Cho một ống (4ml):

Phloroglucinol ngâm nước ..... 40.00 mg  
(Tương ứng với phloroglucinol khan..... 31.12 mg)  
Trimethylphloroglucinol ..... 0.04 mg

Danh sách tá dược đầy đủ:

Sodium chloride, Hydrochloric acid, concentrated, Nitrogen, nước tinh khiết

**DẠNG BÀO CHẾ:** Dung dịch tiêm.

- **CHỈ ĐỊNH:** Điều trị triệu chứng đau cấp tính liên quan đến rối loạn chức năng của đường tiêu hóa và đường mật.
- Điều trị các biểu hiện co thắt và đau cấp tính của đường tiết niệu: cơn đau quặn thận.
- Điều trị triệu chứng của các sự kiện đau cấp tính trong sản phụ khoa.

#### **LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG**

*Điều trị tấn công*

1-3 ống mỗi 24 giờ bằng đường tĩnh mạch hoặc tiêm bắp.

*Điều trị duy trì*

3 ống mỗi 24 giờ

#### **DẠNG DÙNG**

Tiêm bắp hoặc tiêm tĩnh mạch

#### **CHỐNG CHỈ ĐỊNH**

Thuốc không được dùng cho các trường hợp sau:

- Quá mẫn cảm với thành phần có trong thuốc.
- Các trường hợp bệnh nhân bị liệt ruột cơ năng, tắc nghẽn ruột.

#### **CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC**

Không phối hợp Lusfatop với thuốc giảm đau toàn thân như morphin hoặc các dẫn xuất của nó để tránh co thắt không kiểm soát.

#### **TƯƠNG TÁC THUỐC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC**

Không pha Lusfatop với noramidopyrine trong cùng một bơm kim tiêm do không tương thích về lý hóa (nguy cơ viêm tĩnh mạch: viêm do cục máu đông làm nghẽn tĩnh mạch).

## **SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ**

### ***Phụ nữ đang mang thai***

Các nghiên cứu trên động vật đã cho thấy không có bằng chứng về tác dụng gây quái thai của phloroglucinol. Cho đến nay, các chất gây dị tật ở người đã được chứng minh là gây quái thai ở động vật trong các nghiên cứu tiến hành trên cả hai loài.

Trên lâm sàng, chưa xác định được các trường hợp gây quái thai bởi Lusfatop. Tuy nhiên, cần thực hiện các nghiên cứu dịch tễ học để xác minh không có rủi ro nào về quái thai.

Theo đó, việc sử dụng phloroglucinol chỉ nên được xem xét trong quá trình mang thai nếu thật sự cần thiết.

### ***Phụ nữ đang cho con bú***

Trong trường hợp không có dữ liệu, nó được khuyến khích để tránh sử dụng thuốc này trong thời gian cho con bú.

## **ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC**

Lusfatop không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và sử dụng máy móc.

## **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC**

Giống như các thuốc khác, Lusfatop cũng có thể gây ra các tác dụng không mong muốn, không phải tất cả người dùng đều gặp phải.

Các phản ứng dị ứng thông thường hoặc đôi khi là dị ứng nghiêm trọng đã ghi nhận được gồm:

- Phát ban, nổi mề đay (ngứa)
- Phù mạch (phản ứng dị ứng đặc trưng, đột ngột như sưng mắt và cổ họng dẫn đến khó thở)
- Hạ huyết áp (huyết áp giảm quá mức)
- Sốc phản vệ (phản ứng dị ứng nghiêm trọng, đe dọa đến tính mạng)

Nếu bạn thấy bất kỳ tác dụng không mong muốn nào không được liệt kê trong tờ thông tin này, hoặc nếu bạn có bất kỳ tác dụng không mong muốn nào trở nên nghiêm trọng, hãy nói với bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

## **QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ**

Các trường hợp quá liều đã được báo cáo không có triệu chứng cụ thể.

## **ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC**

Dược lý: chống co thắt cơ trơn

Phloroglucinol tác dụng lên sự co thắt của các sợi cơ trơn và làm dịu cơn đau

## **ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC**

Không áp dụng

## **QUY CÁCH ĐÓNG GÓI**

Hộp 10 ống

## **ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN**

Bảo quản dưới 30C. Tránh xa ánh sáng.

## **HẠN DÙNG**

36 tháng

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** Nhà sản xuất

## **SẢN XUẤT TẠI PHÁP BỞI**

**DELPHARM TOURS**

Rue Paul Langevin. BP 90241. 37172 Chambray-les-Tours Cedex, France/ Pháp